

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH BÌNH**

Số: 508 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 15 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành;  
UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành tại Phụ lục I (868 TTHC); UBND cấp huyện tại Phụ lục II (124 TTHC) trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Tổng cộng 992 (chín trăm chín mươi hai) TTHC.

**Điều 2.** Giao các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố xác lập và niêm yết công khai TTHC được giải quyết theo từng phương thức cho phù hợp, đảm bảo đúng quy định và thẩm quyền.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc Bưu điện tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

*Noi nhận:*

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính Phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, VP11

ĐN/KSTTHC2018



Tống Quang Thìn



**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TIẾP NHẬN  
HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ QUÁ DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ĂCH  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH TRÊN  
ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH**

*(Ban hành theo Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2018  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)*

TT	Tên TTHC	Quyết định của UBND tỉnh
<b>I. SỞ CÔNG THƯƠNG: 118 TTHC</b>		
<i>Lĩnh vực công nghiệp nặng: 01</i>		
1	Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa	Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 30/5/2018
<i>Lĩnh vực thương mại quốc tế: 21</i>		
1	Cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 30/5/2018
2	Cấp lại Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
3	Điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
4	Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
5	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của Cơ quan cấp Giấy phép	
6	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	
7	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	
8	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	
9	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	

10	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	
11	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	
12	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ” được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	
13	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	
14	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	
15	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	
16	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m <sup>2</sup>	
17	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	
18	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	
19	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	
20	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	
21	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	

#### *Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước: 24*

1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 30/5/2018
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	
3	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	
4	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	

5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
6	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
7	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
8	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
9	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
10	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
11	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
12	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
14	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
15	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của sở Công thương	
16	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của sở Công thương	
17	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
18	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
19	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
20	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
21	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
22	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
23	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
24	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	

### Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp: 07

1	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của sở Công thương	Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 02/8/2018
2	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của sở Công thương	

3	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	
5	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của sở Công thương	
6	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của sở Công thương	
7	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của sở Công thương	

**Lĩnh vực điện: 14**

1	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 30/5/2018
2	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	
3	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	
4	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	
5	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	
6	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	
7	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	
8	Cấp Sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	
9	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
10	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện	Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 21/01/2016
11	Cấp lại thẻ an toàn điện	
12	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện	
13	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng thẻ	
14	Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh không theo chu kỳ (đối với điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV)	

### **Lĩnh vực hóa chất: 07**

1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 30/5/2018
2	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
3	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
4	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
5	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
6	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
7	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm	

### **Lĩnh vực quản lý cạnh tranh: 04**

1	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 30/5/2018
2	Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	
3	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	
4	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	

### **Lĩnh vực xúc tiến thương mại: 06**

1	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 02/8/2018
2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
3	Thông báo hoạt động khuyến mại	
4	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	
5	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	

6	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	
<b>Lĩnh vực kinh doanh: 24</b>		
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	
9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	Quyết định số 425/QĐ-UBND Ngày 20/8/2018
12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
13	Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
15	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
18	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
20	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	

21	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
22	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
23	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
24	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	

#### Lĩnh vực dầu khí: 03

1	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m <sup>3</sup> đến dưới 5.000m <sup>3</sup>	Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 21/01/2016
2	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m <sup>3</sup>	
3	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m <sup>3</sup>	

#### Lĩnh vực an toàn thực phẩm: 03

1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương	Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 21/01/2016
2	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương	
3	Kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức và cá nhân thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	

#### Lĩnh vực giám định thương mại: 02

1	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 21/01/2016
2	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	

#### Lĩnh vực công nghiệp địa phương: 01

1	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh	Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 21/01/2016
---	---	--

#### Lĩnh vực khoa học công nghệ: 01

1	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 21/01/2016
---	--	--

## II. SỞ DU LỊCH: 25 TTHC

### Lĩnh vực Lữ hành: 19

1	Công nhận điểm du lịch
2	Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa
3	Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa
4	Cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa
5	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành
6	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể
7	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản
8	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài
9	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện
10	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy
11	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài
12	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài
13	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài
14	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế
15	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa
16	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm

Quyết định số  
306/QĐ-UBND  
ngày 30/5/2018

17	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	
18	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	
19	Cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	

#### **Lĩnh vực lưu trú du lịch: 01**

1	Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch	Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 30/5/2018
---	--	--

#### **Dịch vụ du lịch khác: 05**

1	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 30/5/2018
2	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	
3	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	
4	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	
5	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	

### **III. SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: 52 TTHC**

#### **Lĩnh vực hoạt động Khoa học và công nghệ: 29**

1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 06/4/2018
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	
3	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	
4	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	
6	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	

7	Giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp tỉnh	
8	Công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	
9	Hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu.	
10	Mua sáng chế, sáng kiến.	
11	Hỗ trợ phát triển trung gian của thị trường khoa học và công nghệ	
12	Hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	
13	Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ	
14	Hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	
15	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	
16	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	
17	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	
18	Cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	
19	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	
20	Đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	
21	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 01/8/2016

22	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người
23	Đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam
24	Xét tuyển dụng đặc cách và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính (hạng II)
25	Xét tuyển dụng đặc cách và bổ nhiệm vào chức danh trợ lý nghiên cứu, kỹ thuật viên (hạng IV), nghiên cứu viên, kỹ sư (hạng III)
26	Xét đặc cách bổ nhiệm vào hạng chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc vào năm công tác
27	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình
28	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
29	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước

#### *Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử An toàn bức xạ hạt nhân: 07*

1	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 06/4/2018
2	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
3	Sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
4	Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
5	Cấp mới và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế).	

6	Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
7	Khai báo thiết bị X-quang chuẩn đoán trong y tế	Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 01/8/2016

**Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ: 03**

1	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 06/4/2018
2	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	
3	Đăng ký chủ trì thực hiện dự án do Trung ương ủy quyền cho địa phương quản lý thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ	

**Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng: 13**

1	Cấp mới Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 06/4/2018
2	Cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	
3	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.	
4	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	
5	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	
6	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	
7	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	

8	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ	
9	Công bố sử dụng dấu định lượng	
10	Điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	
11	Đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu	Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 01/8/2016
12	Xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia	
13	Cấp Giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân	

#### IV. SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI: 47 TTHC

##### Lĩnh vực Người có công: 01

1	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm - pu - chia.	Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 24/8/2016
---	--	--

##### Lĩnh vực Bảo trợ xã hội: 07

1	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 24/8/2016
2	Gia hạn quyết định công nhận cơ sở sản xuất kinh doanh có từ 30% lao động trở lên là người khuyết tật	
3	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
4	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	
5	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 25/5/2018
6	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
7	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.	

### **Lĩnh vực Việc làm: 05**

1	Cấp Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 29/5/2017
2	Cấp lại Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
3	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	
4	Báo cáo nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	
5	Báo cáo thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	

### **Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động: 07**

1	Đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa (nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)	Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 24/8/2016
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động thuộc thẩm quyền của Sở Lao động –TB&XH.	
3	Thẩm định chương trình huấn luyện chi tiết về an toàn lao động, vệ sinh lao động của Cơ sở.	
4	Hỗ trợ huấn luyện thông qua Tổ chức huấn luyện cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng lao động	
5	Hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh nghề nghiệp; chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 25/5/2018
6	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp	
7	Khai báo đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	

### **Lĩnh vực Lao động, tiền lương, quan hệ lao động: 02**

1	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	Quyết định số 458/QĐ-UBND
2	Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp	

### **Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp: 19**

1	Xác nhận mẫu phôi chứng chỉ sơ cấp, mẫu phôi bản sao chứng chỉ sơ cấp	Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 29/5/2017
2	Công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục	

3	Miễn nhiệm giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố; trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục	
4	Công nhận trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	
5	Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp	
6	Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với doanh nghiệp	
7	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp	
8	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc tỉnh.	Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 26/3/2018
9	Miễn nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc tỉnh	
10	Cách chức chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc tỉnh	
11	Bổ nhiệm hiệu trưởng trường cao đẳng công lập trực thuộc tỉnh	
12	Miễn nhiệm, cách chức hiệu trưởng trường cao đẳng công lập trực thuộc tỉnh	
13	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Sở LĐTBXH, UBND cấp huyện	
14	Miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Sở LĐTBXH, UBND cấp huyện	Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 26/3/2018
15	Cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Sở LĐTBXH, UBND cấp huyện	
16	Thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục	
17	Bổ nhiệm hiệu trưởng trường trung cấp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Sở LĐTBXH, Ủy ban nhân dân cấp huyện	
18	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục	
19	Miễn nhiệm, cách chức hiệu trưởng trường trung cấp công lập thuộc UBND tỉnh, Sở LĐTBXH, UBND cấp huyện	

**Lĩnh vực trẻ em: 01**

1	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 26/3/2018
---	--	--

**Lĩnh vực Phòng chống Tệ nạn xã hội: 05**

1	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 24/8/2016
2	Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
3	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
4	Gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
5	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	

**V. SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN: 33 TTHC****Lĩnh vực Trồng trọt và bảo vệ thực vật: 07**

1	Tiếp nhận bản công bố hợp quy giống cây trồng	Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 25/9/2017
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 24/01/2017
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	
4	Cấp giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật	
5	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật	
6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	

**Lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y: 02**

1	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 19/6/2017
2	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)	

**Lĩnh vực Thủy sản: 04**

1	Cấp giấy phép khai thác thủy sản	Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 19/6/2017
2	Cấp gia hạn giấy phép khai thác thủy sản	
3	Cấp lại giấy phép khai thác thủy sản.	
4	Cấp đổi và cấp lại giấy phép khai thác thủy sản.	

**Lĩnh vực Lâm nghiệp: 11**

1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng, cơ sở trồng cây nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật Việt Nam và Phụ lục II, III của CITES	Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 13/10/2016
2	Thu hồi rừng của tổ chức được Nhà nước giao rừng không thu tiền sử dụng rừng hoặc được giao rừng có thu tiền sử dụng rừng mà tiền đó có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước hoặc được thuê rừng trả tiền thuê hàng năm nay chuyên đi nơi khác, đề nghị giảm diện tích rừng hoặc không có nhu cầu sử dụng rừng; chủ rừng tự nguyện trả lại rừng thuộc thẩm quyền UBND cấp tỉnh (chủ rừng là tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài)	
3	Cấp giấy chứng nhận trại nuôi gấu	
4	Giao rừng cho tổ chức	Quyết định 83/QĐ-UBND ngày 24/01/2017
5	Cho thuê rừng cho tổ chức	
6	Giao nộp gấu cho Nhà nước	
7	Xác nhận của Chi cục Kiểm lâm đối với: lâm sản chưa qua chế biến có nguồn gốc từ rừng tự nhiên, nhập khẩu, sau xử lý tịch thu; lâm sản sau chế biến có nguồn gốc từ rừng tự nhiên; lâm sản sau chế biến từ gỗ nhập khẩu, gỗ sau xử lý tịch thu (đối với hộ gia đình, cá nhân và cơ sở chế biến, kinh doanh lâm sản có vi phạm các quy định của nhà nước về hồ sơ lâm sản hoặc chấp hành chưa đầy đủ các quy định của nhà nước); lâm sản vận chuyển nội bộ giữa các điểm không cùng trên địa bàn một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; động vật rừng được gây nuôi trong nước và bộ phận, dẫn xuất của chúng (đối với địa phương không có Hạt Kiểm lâm)	Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 13/10/2016

8	Xác nhận của Hạt Kiểm lâm các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đối với lâm sản xuất ra có nguồn gốc khai thác hợp pháp trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và lâm sản sau xử lý tịch thu	
9	Xác nhận của Chi cục Kiểm lâm đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác từ rừng tự nhiên, rừng trồng tập trung; cây có nguồn gốc nhập khẩu; cây xử lý tịch thu (đối với các địa phương không có Hạt Kiểm lâm)	
10	Xác nhận của Hạt Kiểm lâm đối với các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác hợp pháp trong rừng đặc dụng hoặc rừng phòng hộ và cây xử lý tịch thu thuộc phạm vi quản lý của Hạt Kiểm lâm (đối với các khu rừng đặc dụng, phòng hộ có Hạt Kiểm lâm thuộc tỉnh)	
11	Nghiên cứu khoa học trong rừng đặc dụng của các tổ chức, cá nhân trong nước (Phạm vi giải quyết của Ban Quản lý rừng đặc dụng)	

#### **Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản: 02**

1	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm	Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 19/6/2017
2	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	

#### **Lĩnh vực Thủy Lợi: 02**

1	Cấp giấy phép cho hoạt động trồng cây lâu năm thuộc rãnh sâu trên 01 m trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi	Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 24/01/2017
2	Cấp giấy phép cho các hoạt động xây dựng kho, bến bãi, bốc dỡ; tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; xây dựng chuồng trại chăn thả gia súc, nuôi trồng thủy sản; chôn phế thải, chất thải.	

#### **Lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp: 02**

1	Nghiệm thu hoàn thành các hạng mục đầu tư, gói thầu của dự án được hỗ trợ đầu tư theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ.	Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 13/10/2016
2	Nghiệm thu dự án hoàn thành đối với dự án được hỗ trợ đầu tư theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ	

#### **Lĩnh vực quản lý xây dựng công trình: 03**

1	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	Quyết định số 486/QĐ-UBND
---	--	---------------------------

2	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)	ngày 25/9/2017
3	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh	

## VI. SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG: 92 TTHC

### Lĩnh vực khoáng sản: 16

1	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 20/11/2017
2	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	
3	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản (cấp tỉnh)	
4	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	
5	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	
6	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản	
7	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	
8	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	
9	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	
10	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	
11	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	
12	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	
13	Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đối với trường hợp Giấy phép khai thác khoáng sản đã được cấp trước ngày Nghị định số 203/2013/NĐ-CP có hiệu lực)	
14	Đóng cửa mỏ khoáng sản	
15	Đáu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	
16	Đáu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt	

### Lĩnh vực Môi trường: 16

1	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 20/11/2017
---	---	---

2	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	
3	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	
4	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	
5	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	
6	Thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết	
7	Cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án	
8	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	
9	Chấp thuận việc điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường liên quan đến phạm vi, quy mô, công suất, công nghệ sản xuất, các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án	
10	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất	Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 20/10/2016
11	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn)	
12	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận bị mất hoặc hư hỏng)	

13	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường; Phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản	
14	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (CTNH)	
15	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (CTNH)	
16	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản	

**Lĩnh vực đất đai: 35**

1	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 20/11/2017
2	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	
3	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	
4	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	
5	Đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	
6	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	
7	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng	
8	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	
9	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	

	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thuê đất, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp
10	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất
11	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất
12	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận
13	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề
14	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế
15	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu
16	Tách thửa hoặc hợp thửa đất
17	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
18	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân
19	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện
20	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp

22	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bô sung của Giấy chứng nhận do bị mất	
23	Đăng ký đổi với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	
24	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất	
25	Thẩm định phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp	
26	Giao đất, thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	
27	Giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của UBND tỉnh đối với dự án không phải trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc không phải cấp Giấy chứng nhận đầu tư hoặc không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	
28	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan có thẩm quyền đối với tổ chức	
29	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
30	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	
31	Cung cấp dữ liệu đất đai	
32	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 20/10/2016
33	Thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng	

34	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	
35	Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	

#### **Lĩnh vực Tài nguyên nước:14**

1	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3000m <sup>3</sup> /ngày đêm	Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 20/11/2017
2	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3000m <sup>3</sup> /ngày đêm	
3	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3000m <sup>3</sup> /ngày đêm	
4	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3000m <sup>3</sup> /ngày đêm	
5	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m <sup>3</sup> /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m <sup>3</sup> /ngày đêm; Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000m <sup>3</sup> /ngày đêm	
6	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m <sup>3</sup> /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m <sup>3</sup> /ngày đêm; Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000m <sup>3</sup> /ngày đêm	
7	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với các hoạt động khác	

8	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với các hoạt động khác	
9	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước	
10	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	
11	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy vừa và nhỏ	
12	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	
13	Lấy ý kiến cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh	Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 20/10/2016
14	Thẩm định, phê duyệt phương án cắm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi	Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 20/10/2016

#### *Lĩnh vực Biển và Hải đảo: 05*

1	Giao khu vực biển	
2	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển	Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 20/10/2016
3	Gia hạn Quyết định giao khu vực biển	
4	Thu hồi khu vực biển	
5	Trả lại khu vực biển	

#### *Lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu: 04*

1	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh)	
2	Sửa đổi, bổ sung, giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh)	Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 20/10/2016
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh)	
4	Gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	

#### *Lĩnh vực viễn thám: 01*

1	Cung cấp, khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám	Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 20/10/2016
---	--	---

#### *Lĩnh vực đo đạc bản đồ: 01*

1	Cung cấp thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ	Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 20/10/2016
---	--	---

## VII. SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG: 43 TTHC

### Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử: 12

1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh (TVRO)	Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 12/10/2016
2	Sửa đổi, bổ sung chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh (TVRO)	
3	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
4	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
5	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
6	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
7	Thông báo thay đổi trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	
8	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên	
9	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt	
10	Thông báo thay đổi tên miền khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động); thể loại trò chơi (G2,G3,G4); thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng.	
11	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên	
12	Thông báo thay đổi chủ sở hữu, địa chỉ trụ sở của tổ chức, doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	

**Lĩnh vực Báo chí: 08**

1	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài	Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 12/10/2016
2	Cho phép thành lập và hoạt động của cơ quan đại diện, phóng viên thường trú ở trong nước của cơ quan báo chí	
3	Cho phép đăng tin, bài, phát biểu trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương (nước ngoài)	
4	Cho phép họp báo (trong nước)	
5	Cho phép họp báo (nước ngoài)	
6	Phát hành thông cáo báo chí	
7	Cấp giấy phép xuất bản bản tin (trong nước)	
8	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin	

**Lĩnh vực Xuất bản: 14**

1	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 21/6/2017
2	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh	
3	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	
4	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	
5	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	
6	Cấp giấy phép in công nghiệp xuất bản phẩm cho nước ngoài	
7	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	
8	Đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	
9	Cấp giấy phép hoạt động in	Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 12/10/2016
10	Cấp lại giấy phép hoạt động in	
11	Đăng ký hoạt động cơ sở in	
12	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in	
13	Đăng ký sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu	
14	Chuyển nhượng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu	

**Lĩnh vực Bưu chính chuyển phát: 06**

1	Cấp giấy phép bưu chính	Quyết định số
---	-------------------------	---------------

2	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính	508/QĐ-UBND ngày 12/10/2016
3	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn	
4	Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	
5	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	
6	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	

**Lĩnh vực Thanh tra: 03**

1	Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh	Quyết định số 348/QĐ-UBND ngày 25/6/2018
2	Giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh	
3	Giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh	

**VIII. SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO: 83 TTHC**

**Lĩnh vực văn hóa: 14**

1	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 03/8/2017
2	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	
3	Xác nhận đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập	
4	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	
5	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp	
6	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	
7	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	
8	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	
9	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	
10	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	
11	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	
12	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	
13	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	
14	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	

**Lĩnh vực Điện ảnh: 25**

1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp giấy phép phổ biến phim</li> <li>(- Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu;</li> <li>- Cấp giấy phép phổ biến phim truyện khi năm trước liền kề, các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương đáp ứng các điều kiện:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được phép phổ biến;</li> <li>+ Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến)</li> </ul> </li> </ul>	
2	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)	
3	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa và Thể thao)	
4	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	
5	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	
6	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 03/8/2017
7	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	
8	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	
9	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	
10	Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương	
11	Cấp giấy phép cho phép tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc địa phương ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang	
12	Cấp giấy phép cho đối tượng thuộc địa phương mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại địa phương	
13	Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu trong phạm vi địa phương	
14	Cấp giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương	

15	Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu	
16	Chấp thuận địa điểm đăng cai vòng chung kết cuộc thi người đẹp, người mẫu	
17	Cấp giấy phép kinh doanh karaoke	
18	Cấp giấy phép kinh doanh vũ trường	
19	Cấp giấy phép tổ chức lễ hội	
20	Công nhận lại “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	
21	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	
22	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	
23	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	
24	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	
25	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	

#### **Lĩnh vực xuất nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh: 02**

1	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa và Thể thao	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 03/8/2017
2	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở địa phương	

#### **Lĩnh vực nhập khẩu văn hóa phẩm nhằm mục đích kinh doanh: 03**

1	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 03/8/2017
2	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu	
3	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu	

#### **Lĩnh vực thư viện: 01**

1	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 20.000 bản trở lên	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 03/8/2017
---	--	--

**Lĩnh vực quản lý sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ: 01**

01	Cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 03/8/2017
----	--	--

**Lĩnh vực thể dục thể thao: 25**

1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 03/8/2017
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao	
3	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	
4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	
5	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động billards & snooker	
6	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thể hình	
7	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động mô tô nước trên biển	
8	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động vữ đạo giải trí	
9	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động bơi, lặn	
10	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động khiêu vũ thể thao	
11	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động môn võ cổ truyền và vovinam	
12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động quần vợt	

13	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thẩm mỹ	
14	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động dù lượn và điều bay động cơ	
15	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động tập luyện quyền anh	
16	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Taekwondo	
17	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bắn súng thể thao	
18	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Karatedo	
19	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Lân Sư Rồng	
20	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Judo	
21	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng đá	
22	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng bàn	
23	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Cầu lông	
24	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Patin	
25	Đăng cai tổ chức Giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	

### Lĩnh vực gia đình: 12

1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Quyết định số 414/QĐ-UBND
---	---	---------------------------

2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	ngày 03/8/2017
3	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	
4	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	
6	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	
7	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ về chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	
8	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
9	Cấp Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	
10	Cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	
11	Cấp Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	
12	Cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	

## IX. SỞ Y TẾ: 22 TTHC

### Lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm: 09

1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cho các đối tượng được quy định tại Khoản 1, điều 5 thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014	Quyết định 440/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2016
2	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cho các đối tượng được quy định tại Khoản 1, điều 5 thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014	
3	Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với tổ chức	
4	Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cá nhân	

5	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ đến 36 tháng tuổi.	
6	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ đến 36 tháng tuổi	
7	Xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ đến 36 tháng tuổi	Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 25/5/2018
8	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
9	Cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	

**Lĩnh vực khám bệnh chữa bệnh: 13 TTHC**

1	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	
2	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	
3	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	
4	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
6	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề	Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 01/9/2017
7	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	
8	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh	
9	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
10	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
11	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	

12	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage) thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
13	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	

## X. BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP: 10 TTHC

### Lĩnh vực Đầu tư: 07

1	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Quyết định số 331/QĐ-UBND ngày 11/6/2018
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
3	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
4	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
5	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư	
6	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương	
7	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư	

### Lĩnh vực quy hoạch - xây dựng: 02

1	Cấp lại Giấy phép xây dựng	Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Thông tư 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016
2	Gia hạn Giấy phép xây dựng	

### Lĩnh vực lao động: 01

1	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	Nghị định 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016; Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016
---	--	--

## XI. SỞ TƯ PHÁP: 49 TTHC

### Lĩnh vực tư vấn pháp luật: 03

1	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 20/12/2016
2	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	
3	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	

#### Lĩnh vực giám định tư pháp: 02

1	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 20/12/2016
2	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp	

#### Lĩnh vực luật sư: 05

1	Phê chuẩn kết quả Đại hội luật sư	Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 20/12/2016
2	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	
3	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 05/4/2018
4	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	
5	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	

#### Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm: 09

1	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận	Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 11/6/2018
2	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai	
3	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (gồm trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất hoặc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất)	
4	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở	

5	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	
6	Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký	
7	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký	
8	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu	
9	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	

#### Lĩnh vực hòa giải thương mại: 03

1	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 11/6/2018
2	Thôi làm hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp	
3	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	

#### Lĩnh vực quốc tịch: 03

1	Cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 11/6/2018
2	Thông báo có quốc tịch nước ngoài	
3	Cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	

#### Lĩnh vực công chứng: 10

1	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc bị chuyển đổi, giải thể	Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 17/5/2016
2	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp người tập sự đề nghị thay đổi	
3	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)	
4	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	
5	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	

6	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
7	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
8	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	
9	Cấp lại Thẻ công chứng viên	Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 05/4/2018
10	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	

**Lĩnh vực trợ giúp pháp lý: 01**

1	Thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 17/5/2016
---	---	--

**Lĩnh vực trọng tài thương mại: 09**

1	Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên	Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 20/12/2016
2	Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trưởng Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	
3	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	
4	Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài	
5	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
6	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	
7	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
8	Thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	

9	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
---	--	--

**Lĩnh vực quản tài viên: 02**

1	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 20/12/2016
2	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 05/4/2018

**Lĩnh vực đấu giá tài sản: 02**

1	Cấp lại Thẻ đấu giá viên	Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 05/4/2018
2	Cấp Thẻ đấu giá viên	Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 05/4/2018

**XII. SỞ TÀI CHÍNH: 09 TTHC**

**Lĩnh vực Tin học thống kê: 01**

1	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 17/10/2016
---	---	---

**Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp: 08**

1	Tạm ứng kinh phí đào tạo nguồn nhân lực	Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 02/03/2017
2	Thanh toán kinh phí đào tạo nguồn nhân lực	
3	Tạm ứng kinh phí hỗ trợ phát triển thị trường	
4	Thanh toán kinh phí hỗ trợ phát triển thị trường	
5	Tạm ứng kinh phí hỗ trợ áp dụng khoa học công nghệ	
6	Tạm ứng kinh phí hỗ trợ hạng mục xây dựng cơ bản	
7	Thanh toán kinh phí hỗ trợ hạng mục xây dựng cơ bản	
8	Thanh toán hỗ trợ chi phí vận chuyển	

### XIII. SỞ XÂY DỰNG: 07 TTHC

#### Lĩnh vực xây dựng: 04

1	Cấp/ cấp lại (trường hợp CCHN hết hạn sử dụng)/cấp chuyển đổi /điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với cá nhân hoạt động xây dựng trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá xây dựng	
2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III (Trường hợp CCHN rách, nát/thất lạc) đối với cá nhân hoạt động xây dựng trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá xây dựng	Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 7/9/2017
3	Cấp giấy phép xây dựng (giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	
4	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	

#### Quy hoạch kiến trúc: 01

1	Cấp giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quản lý	Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 7/9/2017
---	---	---

#### Lĩnh vực kinh doanh bất động sản: 02

1	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Quyết định số 533/QĐ-UBND ngày 25/10/2016
2	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	

#### XIV. SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI: 05 TTHC

1	Cấp lại Giấy phép lái xe	Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 02/02/2016
2	Đổi Giấy phép lái xe do nghành Giao thông vận tải cấp	
3	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	
4	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	
5	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	

#### XV. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: 77 TTHC

##### Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: 68

1	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục	Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 8/6/2018
2	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục	
3	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại	
4	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông	
5	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông)	
6	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục	
7	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	
8	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	
9	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên	
10	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên	
11	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú	
12	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	
13	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú	
14	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường)	
15	Thành lập trung tâm kỹ thuật tổng hợp-hướng nghiệp	
16	Cho phép trung tâm kỹ thuật tổng hợp-hướng nghiệp hoạt động trở lại	

17	Sáp nhập, chia tách trung tâm kỹ thuật tổng hợp- hướng nghiệp	
18	Giải thể trung tâm kỹ thuật tổng hợp-hướng nghiệp	
19	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên	
20	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	
21	Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên	
22	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	
23	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học	
24	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục	
25	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	
26	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học	
27	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học)	
28	Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thục	
29	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục	
30	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	
31	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	
32	Giải thể trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)	
33	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục	
34	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm	
35	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm)	
36	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	
37	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	
38	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp Đăng ký bổ	

	sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	
39	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục	
40	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu)	
41	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương hoặc lớp năng khiếu thể dục, thể thao thuộc trường trung học phổ thông	
42	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường đại học tư thục	
43	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường đại học tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	
44	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	
45	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	
46	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	
47	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	
48	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	
49	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông	
50	Cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng Giáo dục Mầm non	
51	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học	
52	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường trung học	
53	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	
54	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	
55	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia	
56	Công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn Quốc gia	
57	Công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn Quốc gia.	
58	Công nhận trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn Quốc gia	
59	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên	

60	Công nhận huyệnet đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ
61	Chuyển trường đổi với học sinh trung học phổ thông
62	Xin học lại tại trường khác đổi với học sinh trung học
63	Tiếp nhận lưu học sinh nước ngoài diện học bỗng khác và tự túc vào học tại Việt Nam
64	Cấp học bỗng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục
65	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đổi với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số
66	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đổi với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh
67	Hỗ trợ học tập đổi với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người
68	Đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên

*Lĩnh vực quy chế thi, tuyển sinh: 06*

1	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin	Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 8/6/2018
2	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	
3	Đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông	
4	Đăng ký dự thi trung học phổ thông quốc gia	
5	Phúc khảo bài thi trung học phổ thông quốc gia	
6	Xét tuyển học sinh vào trường dự bị đại học	

*Lĩnh vực hệ thống văn bằng, chứng chỉ: 03*

1	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 8/6/2018
2	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	
3	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở nước ngoài cấp	

**XVI. SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ: 129 TTHC**

*Lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp: 69*

*Mục 1. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp: 60*

1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 13/02/2018
2	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	

3	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên
4	Đăng ký thành lập công ty cổ phần
5	Đăng ký thành lập công ty hợp danh
6	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
7	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
8	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh
9	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần
10	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, thay đổi tỷ lệ vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
11	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên
12	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đối với trường hợp chủ sở hữu công ty chuyển nhượng toàn bộ vốn điều lệ cho một cá nhân hoặc một tổ chức
13	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước
14	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do thừa kế
15	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do có nhiều hơn một cá nhân hoặc nhiều hơn một tổ chức được thừa kế phần vốn của chủ sở hữu, công ty đăng ký chuyển đổi sang loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên
16	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tặng cho toàn bộ phần vốn góp
17	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do chuyển nhượng, tặng cho một phần vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác hoặc công ty huy động thêm vốn góp từ cá nhân hoặc tổ chức khác
18	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết, mất tích

19	Đăng ký doanh nghiệp thay thế nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương khác	
20	Thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
21	Thông báo thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	
22	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần	
23	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	
24	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế	
25	Thông báo thay đổi thông tin người quản lý doanh nghiệp, thông tin người đại diện theo ủy quyền (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
26	Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
27	Thông báo sử dụng, thay đổi, hủy mẫu con dấu (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
28	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
29	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
30	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	
31	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện thay thế cho nội dung đăng ký hoạt động trong Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động	
32	Thông báo lập địa điểm doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	

33	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)
34	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
35	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)
36	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)
37	Thông báo chào bán cổ phần riêng lẻ của công ty cổ phần không phải là công ty cổ phần đại chúng
38	Thông báo cập nhật thông tin cổ đông là cá nhân nước ngoài, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài (đối với công ty cổ phần)
39	Thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân
40	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ việc chia doanh nghiệp
41	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên từ việc chia doanh nghiệp
42	Đăng ký thành lập công ty cổ phần từ việc chia doanh nghiệp
43	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ việc tách doanh nghiệp
44	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên từ việc tách doanh nghiệp
45	Đăng ký thành lập công ty cổ phần từ việc tách doanh nghiệp
46	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần và công ty hợp danh)
47	Sáp nhập doanh nghiệp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần và công ty hợp danh)
48	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần

49	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	
50	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	
51	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty trách nhiệm hữu hạn	
52	Thông báo tạm ngừng kinh doanh	
53	Thông báo về việc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo	
54	Giải thể doanh nghiệp	
55	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	
56	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	
57	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	
58	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	
59	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	
60	Cập nhật bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp	

*Mục 2. Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu: 01*

1	Tạm ngừng kinh doanh công ty TNHH một thành viên	Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 13/02/2018
---	--	---

*Mục 3. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp xã hội: 08*

1	Thông báo Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 13/02/2018
2	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	
3	Thông báo chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	
4	Thông báo tiếp nhận viện trợ, tài trợ	
5	Thông báo thay đổi nội dung tiếp nhận viện trợ, tài trợ	
6	Công khai hoạt động của doanh nghiệp xã hội	
7	Cung cấp thông tin, bản sao Báo cáo đánh giá tác động xã hội và Văn bản tiếp nhận viện trợ, tài trợ	

8	Chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành doanh nghiệp xã hội	
---	---	--

**Lĩnh vực thành lập và hoạt động của Liên hiệp hợp tác xã: 19**

1	Đăng ký liên hiệp hợp tác xã	Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 13/02/2018
2	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	
3	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của liên hiệp hợp tác xã	
4	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia	
5	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách	
6	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất	
7	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập	
8	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)	
9	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)	
10	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	
11	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	
12	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (đối với trường hợp liên hiệp hợp tác xã giải thể tự nguyện)	
13	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	
14	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	
15	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã	
16	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	
17	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	
18	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã)	

19	Thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã	
<b>Lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam: 28</b>		
1	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	
2	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	
3	Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	
4	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	
5	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	
6	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	
7	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
8	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)	Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 13/02/2018
9	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
10	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	
11	Chuyển nhượng dự án đầu tư	
12	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế	
13	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài	
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
15	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
16	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
17	Giãn tiến độ đầu tư	
18	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư	

19	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	
20	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	
21	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	
22	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương	
23	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư	
24	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư	
25	Góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài	
26	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương	
27	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tại Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)	
28	Thành lập tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài	

**Lĩnh vực vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và viện trợ phi chính phủ nước ngoài: 13**

**Mục 1. Nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài: 04**

1	Tiếp nhận dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (PCPNN)	Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 13/02/2018
2	Tiếp nhận dự án đầu tư sử dụng nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (PCPNN)	
3	Tiếp nhận chương trình sử dụng nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (PCPNN)	
4	Tiếp nhận nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (PCPNN) dưới hình thức phi dự án	

**Mục 2. Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài: 09**

1	Đề xuất và lựa chọn Đề xuất chương trình, dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 13/02/2018
---	--	---

2	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA viện trợ không hoàn lại thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	
3	Quyết định chủ trương đầu tư dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án sử dụng vốn ODA viện trợ không hoàn lại thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	
4	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	
5	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	
6	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư phi dự án	
7	Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	
8	Lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hàng năm	
9	Xác nhận chuyên gia	

## XVII. SỞ NỘI VỤ: 67 TTHC

### *Lĩnh vực tổ chức phi chính phủ: 14*

1	Công nhận ban vận động thành lập hội	Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 17/10/2016
2	Thành lập hội	
3	Phê duyệt điều lệ hội	
4	Chia, tách, sát nhập; hợp nhất Hội	
5	Đổi tên hội	
6	Hội tự giải thể	
7	Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	
8	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	
9	Công nhận thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng quản lý quỹ	
10	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	
11	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	
12	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	
13	Đổi tên quỹ	
14	Quỹ tự giải thể	

### **Lĩnh vực tổ chức biên chế: 03**

1	Thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 17/10/2016
2	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	
3	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	

### **Lĩnh vực công chức: 03**

1	Thi tuyển công chức	Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 17/10/2016
2	Thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương	
3	Tiếp nhận các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức	

### **Lĩnh vực viên chức: 01**

1	Xét tuyển đặc cách viên chức	Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 17/10/2016
---	------------------------------	---

### **Lĩnh vực công tác thanh niên: 03**

1	Thành lập tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh	Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 17/10/2016
2	Giải thể tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh	
3	Xác nhận phiến hiệu Thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	

### **Lĩnh vực tôn giáo: 34**

1	Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 18/4/2018
2	Đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	
3	Đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	
4	Đăng ký thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc người chưa được xóa án tích	
5	Đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	

6	Đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	
7	Đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	
8	Đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	
9	Đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	
10	Đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	
11	Đề nghị tự giải thể của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	
12	Đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	
13	Thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	
14	Thông báo tổ chức quyên góp không thuộc quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 19 của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP	
15	Đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	
16	Thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	
17	Thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	
18	Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	
19	Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	

20	Thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	
21	Thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa chỉ hoạt động ở một tỉnh	
22	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng tôn giáo	
23	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng , tôn giáo	
24	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng , tôn giáo	
25	Thông báo tuyên truyền chức sắc, chức việc, nhà tu hành	
26	Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	
27	Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	
28	Đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	
29	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	
30	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	
31	Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	

32	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh
33	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh
34	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký, có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh

**Lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng: 09**

1	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 02/7/2018
2	Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh	
3	Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh	
4	Tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc	
5	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề	
6	Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề	
7	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đột xuất	
8	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho gia đình	
9	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đối ngoại	

**Tổng cộng: 868 thủ tục hành chính**



## PHỤ LỤC II

### DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH THUỘC THAM QUYỀN GIẢI QUYẾT UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH

(Ban hành theo Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2018  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

TT	Tên TTHC	Quyết định của UBND tỉnh
I.	Lĩnh vực Công thương: 9 TTHC	
	<i>Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa</i>	
1	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
3	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
4	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu	
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu	
6	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu	
	<i>Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng</i>	
7	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
8	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
9	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
II.	Lĩnh vực Giao thông vận tải: 08 TTHC	
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	
2	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 02/02/2016
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	



6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện
8	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện

### III. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo: 23 TTHC

1	Thành lập nhà trường, nhà trẻ công lập
2	Cho phép hoạt động giáo dục nhà trường, nhà trẻ công lập
3	Sáp nhập, chia, tách nhà trường, nhà trẻ công lập
4	Giải thể hoạt động nhà trường, nhà trẻ công lập
5	Thành lập, cho phép thành lập trường tiểu học
6	Cho phép hoạt động giáo dục trường tiểu học
7	Sáp nhập, chia tách trường tiểu học
8	Giải thể trường tiểu học
9	Thành lập Trung tâm học tập cộng đồng
10	Cho phép hoạt động giáo dục trường trung học cơ sở
11	Sáp nhập, chia tách trường trung học cơ sở
12	Giải thể trường trung học cơ sở
13	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở
14	Thành lập nhà trường, nhà trẻ tư thục
15	Cho phép hoạt động giáo dục nhà trường, nhà trẻ tư thục
16	Sáp nhập, chia, tách nhà trường, nhà trẻ tư thục
17	Giải thể nhà trường, nhà trẻ tư thục
18	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ
19	Công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu
20	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học
21	Quy trình đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã
22	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đối với cấp trung học cơ sở
23	Xét cấp hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em trong độ tuổi năm tuổi

Quyết định số  
497/QĐ-UBND  
ngày 06/10/2016

### IV. Lĩnh vực Tài chính – Kế hoạch: 24 TTHC

Lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh

2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 13/02/2018
3	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh	
4	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	
<b>Lĩnh vực thành lập và hoạt động của hợp tác xã</b>		
6	Đăng ký hợp tác xã	
7	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
8	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã	
9	Đăng ký khi hợp tác xã chia	
10	Đăng ký khi hợp tác xã tách	
11	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất	
12	Đăng ký hợp tác xã sáp nhập	
13	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị mất)	
14	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị mất)	
15	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 13/02/2018
16	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	
17	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (đối với trường hợp hợp tác xã giải thể tự nguyện)	
18	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
19	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	
20	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã	
21	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
22	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
23	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã)	
24	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã	

## V. Lĩnh vực Tài nguyên môi trường: 06 TTHC

1	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản	Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 20/10/2016
2	Tham vấn ý kiến đề án bảo vệ môi trường chi tiết	
3	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	
4	Tham vấn báo cáo đánh giá tác động môi trường	
5	Xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản	
6	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	

## VI. Lĩnh vực Tư pháp: 14 TTHC

### Lĩnh vực bồi thường Nhà nước

1	Phục hồi danh dự	Quyết định số 400/QĐ-UBND này 07/8/2018
2	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	

### Lĩnh vực Chứng thực

3	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	Quyết định số 266/QĐ-UBDN ngày 17/5/2016
---	-------------------------------	--

### Lĩnh vực Hộ tịch

4	Đăng kí khai sinh có yếu tố nước ngoài	Quyết định số 266/QĐ-UBDN ngày 17/5/2016
5	Đăng kí khai tử có yếu tố nước ngoài	
6	Đăng kí giám hộ có yếu tố nước ngoài	
7	Đăng kí chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	
9	Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc li hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
11	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
12	Đăng kí lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	
13	Đăng kí khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
14	Đăng kí lại khai tử có yếu tố nước ngoài	

## VII. Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông: 06 TTHC

### Lĩnh vực Viễn thông, internet

1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
---	---	--

2	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Quyết định 508/QĐ-UBND ngày 12/10/2016
3	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	

#### **Lĩnh vực xuất bản**

5	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	Quyết định 508/QĐ-UBND ngày 12/10/2016
6	Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	

#### **VIII. Lĩnh vực Văn hóa và Thể thao: 05 TTHC**

1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	Quyết định 130/QĐ-UBND ngày 15/02/2016
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	
3	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
5	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	

#### **IX. Lĩnh vực Nội vụ: 8 TTHC**

<b>Lĩnh vực thi đua khen thưởng</b>		
1	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	Quyết định 381/QĐ-UBND ngày 20/7/2018
2	Tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến	
3	Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở	
4	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	
5	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề	
6	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất	
7	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại	
8	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện cho gia đình	

## X. Lĩnh vực Xây dựng: 6 TTHC

1	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)	
2	Cấp giấy phép xây dựng (Giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh	
3	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại Giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh	Quyết định 533/QĐ-UBND ngày 25/10/2016
4	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	
5	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	
6	Cấp giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện quản lý	

## XI. Lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội: 07 TTHC

1	Điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng	
2	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn huyện	
3	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các huyện thuộc tỉnh	
4	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	
5	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội	Quyết định 458/QĐ-UBND ngày 24/8/2016
6	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)	
7	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng	

**XII. Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 8 TTHC**

1	Xác nhận mẫu vật khai thác là động vật rừng thông thường	Quyết định 510/QĐ-UBND ngày 13/10/2016
2	Cấp giấy chứng nhận trại nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng động vật rừng thông thường vì mục đích thương mại (nuôi mới)	
3	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi động vật rừng thông thường vì mục đích thương mại	
4	Cấp bổ sung giấy chứng nhận trại nuôi động vật rừng thông thường vì mục đích thương mại	
5	Giao rừng cho cộng đồng	
6	Thuê rừng đối với hộ gia đình, cá nhân	
7	Đóng dấu búa kiểm lâm	
8	Cấp giấy phép vận chuyển gỗ	
<b>Tổng cộng: 124 thủ tục hành chính</b>		